SỞ GDĐT TỈNH NINH BÌNH **THANH TRA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43 /KL - TTr	*Ninh Bình, ngày 9 tháng 11 năm 2023*

KẾT LUẬN
Về việc thanh tra chuyên ngành Trường Mầm non Sơn Hà, huyện Nho Quan

Thực hiện Quyết định số 11/QĐ-TTr ngày 15/9/2023 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường Mầm non Sơn Hà, huyện Nho Quan, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Trường Mầm non Sơn Hà từ ngày 02/10/2023 đến ngày 06/10/2023.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường Mầm non (MN) Sơn Hà được thành lập năm 2006 theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 06/01/2006 của Chủ tịch UBND huyện Nho Quan. Trường nằm trên địa bàn thôn Trung Thanh, xã Sơn Hà, huyện Nho Quan. Trong quá trình xây dựng và phát triển, Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân địa phương. Tháng 7/2020, trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1, đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2.

Đơn vị đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non (GDMN) cho trẻ 5 tuổi năm 2012, hàng năm duy trì đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi theo quy định. Năm học 2021-2022; 2022-2023 trường được Chủ tịch UBND huyện Nho Quan tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của huyện.

Tại thời điểm thanh tra, Trường có 34 cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV), lao động hợp đồng, trong đó: 27 cán bộ, giáo viên biên chế, 01 kế toán hợp đồng (theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018); 06 hợp đồng trường (01 bảo vệ, 05 nấu ăn); 13 nhóm, lớp với 309 trẻ (04 nhóm với 40 trẻ nhà trẻ, 09 lớp với 269 trẻ mẫu giáo).

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

1. Việc ban hành văn bản, quản lý văn bản; phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, Trường đã ban hành các văn bản[1] đúng thẩm quyền để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trong năm học, các hoạt động trong nhà trường. Các văn bản được soạn thảo, ban hành, vào sổ đăng ký văn bản đi và thực hiện theo quy định[2]. Một số văn bản đi đã thực hiện ký số trên hệ thống quản lý

---

[1] Quyết định thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; Quyết định về việc phân công nhiệm vụ cho CBGVNV nhà trường; Quyết định ban hành quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy tắc ứng xử trong trường học; Kế hoạch NDCSGD trẻ; Kế hoạch thu, quản lý và sử dụng các khoản thu trong nhà trường.

[2] Năm 2021, trường đã ban hành 193 văn bản; năm 2022: 229 văn bản; năm 2023: tính đến thời điểm thanh tra: 206 văn bản.

văn bản điện tử (ioffice). Các văn bản đến được đăng ký và lưu trữ trên hệ thống quản lý văn bản điện tử, cập nhật vào sổ lưu trữ theo quy định.

Nhà trường đã triển khai các văn bản chỉ đạo về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành về GDMN tới CBGVNV và cha mẹ trẻ[3]. Hình thức tuyên truyền: trong các hội nghị của đơn vị, các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn; đăng tải trên nhóm zalo, trên website của đơn vị. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của CBGVNV và cha mẹ trẻ.

Tồn tại, hạn chế

Một số văn bản do nhà trường ban hành chưa đảm theo quy định (về thể thức, căn cứ ban hành văn bản). Nhiều văn bản đi vào sổ đăng ký chưa kịp thời (nhiều văn bản có số văn bản kèm ký tự a/b).

2. Tổ chức và quản lý nhà trường

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), cơ cấu tổ chức bộ máy của nhà trường đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường mầm non (Điều lệ trường học); các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường được kiện toàn, hoạt động hoạt theo quy định[4]. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ Đảng có 25 đảng viên (Ban chi ủy có 03 đồng chí); Công đoàn trường có 28 công đoàn viên (Ban chấp hành Công đoàn trường có 03 người); Chi Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có 10 đoàn viên. Hội đồng trường nhiệm kỳ 2019-2024 có 07 thành viên, đảm bảo cơ cấu, số lượng[5]. Hội đồng thi đua khen thưởng do Hiệu trưởng thành lập vào đầu mỗi năm học, đảm bảo cơ cấu, số lượng[6], Hội đồng thi đua khen thưởng giúp hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua theo quy định,....

Trường có Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng, có trình độ đào tạo chuyên môn trên chuẩn, Trung cấp Lý luận chính trị, Chứng chỉ Quản lý giáo dục, thực hiện khá tốt nhiệm vụ được giao.

Trường có 02 tổ chuyên môn (tổ nhà trẻ, tổ mẫu giáo) và tổ văn phòng; các năm học, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập các tổ đảm bảo thành phần, cơ cấu, số lượng, đồng thời bổ nhiệm Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn và Tổ trưởng tổ văn phòng theo quy định[7]. Tại thời điểm thanh tra, tổ chuyên môn nhà trẻ có 11 người (06 giáo viên,

---

[3] Các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Luật Giáo dục 2019; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ MN; Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở GDMN công lập; các quy định về an toàn giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh, phòng chống bạo hành trẻ em,....

[4] Ban Chi ủy Chi bộ được kiện toàn theo Quyết định số 64/QĐ-QDĐU ngày 27/6/2022; Ban chấp hành Công đoàn được kiện toàn theo Quyết định số 22/QĐ- LĐLĐ ngày 30/01/2023; Ban chấp hành Chi đoàn được kiện toàn theo Quyết định số 11/QĐ-ĐTN ngày 16/9/2019.

[5] Hội đồng trường được kiện toàn theo được kiện toàn theo Quyết định số 3074/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của chủ tịch UBND huyện Nho Quan.

[6] Hội đồng thi đua khen thưởng: Quyết định số 47/QĐ-TMN ngày 23/9/2021 (có 07 thành viên); Quyết định số 61b/QĐ-TMN ngày 9/9/2022 (có 07 thành viên); Quyết định số 65/QĐ-TMN ngày 7/9/2023 (có 07 thành viên).

[7] Tổ Nhà trẻ: Quyết định số 42/QĐ-TMN ngày 12/8/2023; tổ Mẫu giáo theo Quyết định số 41/QĐ-TMN ngày 12/8/2023; tổ Văn phòng theo Quyết định số 40/QĐ-TMN ngày 12/8/2023. Bổ nhiệm Tổ trưởng tổ Nhà trẻ theo Quyết định số 43/QĐ-TMN ngày 12/8/2023; Tổ phó tổ Nhà trẻ theo Quyết định số 46/QĐ-TMN ngày 12/8/2023; Tổ trưởng

05 cô nấu ăn); tổ chuyên môn mẫu giáo có 17 giáo viên; tổ văn phòng có 03 người (01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên y tế, 01 hợp đồng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ). Các tổ xây dựng kế hoạch hoạt động theo kế hoạch năm học của nhà trường, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Trong thời kỳ thanh tra, giáo viên có trình độ đào tạo chuyên môn trên chuẩn đạt 100%. Tại thời điểm thanh tra, trường có 23 giáo viên (bình quân 1,5 giáo viên/01 nhóm trẻ và 1,9 giáo viên/01 lớp mẫu giáo), có 03/23 giáo viên có Chứng chỉ quản lý giáo dục; đội ngũ giáo viên có ý thức học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, tích cực, sáng tạo trong việc xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, xanh - sạch - đẹp.

Nhân viên, hiện tại có 08 người: 01 Đại học kế toán; 01 Trung cấp Y tế; 05 cô nấu ăn và 01 bảo vệ.

Các năm học, trường đón trẻ từ 15 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi; trẻ được bố trí học ở các nhóm, lớp đúng độ tuổi[8], được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN phù hợp với độ tuổi trẻ. Tại thời điểm thanh tra, trường có 13 nhóm, lớp, bình quân: 10 trẻ/nhóm 2 tuổi; 26,7 trẻ/ lớp 3 tuổi; 32 trẻ/lớp 4 tuổi, 31 trẻ/ lớp 5 tuổi.

Tồn tại, hạn chế:

Tại thời điểm thanh tra, trường chưa đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 02 giáo viên/lớp (thiếu 03 giáo viên); có 04 người (03 cô nấu ăn, 01 bảo vệ) chưa được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề theo quy định tại Điểm k, khoản 1, Điều 21, Bộ luật Lao động ngày 20/11/2019.

Số trẻ nhà trẻ ra lớp đầu năm học 2023 - 2024 còn thấp so với kế hoạch đã xây dựng.

Hiệu trưởng nhà trường thành lập tổ văn phòng, có bổ nhiệm chức danh Tổ trưởng xong chưa thực hiện chi trả chế độ phụ cấp cho Tổ trưởng theo quy định tại Thông tư số 33/2005/TT-BGDĐT ngày 08/12/2005. Tổ văn phòng sinh hoạt 03 tháng một lần chưa đủ theo quy định của Điều lệ trường học (quy định tổ văn phòng sinh hoạt định kỳ ít nhất một tháng một lần).

3. Công tác kiểm tra nội bộ

Nhà trường đã ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch kiểm tra, tổ chức kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra nội bộ cơ bản đảm bảo theo quy định[9]. Tổ chức thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đã xây dựng, trong đó tập trung kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo, kiểm tra chuyên đề đối với giáo viên (hồ sơ chuyên môn và giờ dạy); kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý,

---

tổ Mẫu giáo theo Quyết định số 44/QĐ-TMN ngày 12/8/2023; Tổ phó tổ Mẫu giáo theo Quyết định số 47/QĐ-TMN ngày 12/8/2023; Tổ trưởng tổ Văn phòng theo Quyết định số 45/QĐ-TMN ngày 12/8/2023

[8] Các năm học, trường đều có 13 nhóm, lớp/năm học: Năm học 2021-2022, bình quân: 22,5 trẻ/ lớp 2 tuổi; 23,7 trẻ/ lớp 3 tuổi; 33,3 trẻ/ lớp 4 tuổi, 32, 7 trẻ/ lớp 5 tuổi; Năm học 2022-2023, bình quân: 17 trẻ/ lớp 2 tuổi; 31,3 trẻ/ lớp 3 tuổi; 31 trẻ/ lớp 4 tuổi, 34 trẻ/ lớp 5 tuổi.

[9] Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ: Quyết định số 46/QĐ-TMN ngày 23/9/2021, Quyết định số 88/QĐ-TMN ngày 17/10/2022; Kế hoạch hoạch kiểm tra nội bộ: Kế hoạch số 70a/KH-TMN ngày 21/10/2021, Kế hoạch số 89/KHKT-TMN ngày 17/10/2022; Quyết định ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ: Quyết định số 73b/QĐ-TMN ngày 21/10/2021, Quyết định số 90/QĐ-BKTNB ngày 17/10/2022.

nhân viên y tế, nhân viên nấu ăn[10]; các cuộc kiểm tra đều được cập nhật trong sổ theo dõi công tác kiểm tra.

Năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra: nhà trường chưa thực hiện công tác kiểm tra nội bộ (do chưa có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên).

Tồn tại, hạn chế:

Kế hoạch kiểm tra nội dung còn dàn trải, chưa sát với tình hình thực tế của nhà trường, không rõ đối tượng kiểm tra. Kỹ năng, nghiệp vụ thực hiện công tác kiểm tra nội bộ còn lúng túng. Hồ sơ công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường lưu trữ còn chưa đầy đủ.

4. Thực hiện quy định về công khai của cơ sở giáo dục (theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT)

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã ban hành các văn bản thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục (quyết định, báo cáo, quy chế công khai,...)[11]; tổ chức thực hiện công khai cơ bản đảm bảo theo quy định (công khai cam kết chất lượng giáo dục; chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục thực tế; cơ sở vật chất; đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; công khai tài chính và một số nội dung công khai khác). Thực hiện các hình thức công khai: đăng tải trên trang thông tin điện tử của trường https://ninhbinh.edu.vn/mnsonha, phổ biến tại cuộc họp của

---

[10] Năm học 2021-2022, kiểm tra 08 cuộc (kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo 26 giáo viên, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý, công tác tài chính kế toán, nhân viên y tế, nhân viên nấu ăn: 07 người, kiểm tra chuyên đề chuyên môn 25 lượt); năm học 2022-2023: kiểm tra 08 cuộc theo kế hoạch, 01 cuộc kiểm tra đột xuất về việc thực hiện quy chế chuyên môn; kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo của 25 giáo viên, kiểm tra chuyên đề chuyên môn 15 lượt giáo viên; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của 01 Phó Hiệu trưởng, 01 nhân viên kế toán, 01 nhân viên y tế.

[11] Năm 2021: Quyết định số 41b/QĐ- TrMN ngày 09/9/2021 về việc công khai cấp bổ sung kinh phí miên xgiamr học phí và chi phí học tập; Quyết định số 83/QĐ- TrMN ngày 08/12/2021 v/v công bố công khai cấp bổ sung ngân sách 2021; Quyết định số 115/QĐ- TrMN ngày 09/12/2021 v/v công bố công khai cấp bổ sung dự toán ngân sách đợt 1 năm 2021; Quyết định số 84/QĐ- TrMN ngày 09/12/2021 v/v công bố công khai thu hồi dự toán Ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 85/QĐ- TrMN ngày 15/12/021 v/v công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước để hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ. Năm 2022: Quyết định số 02/QĐ-TMN ngày 055/1/2022 v/v công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 26a/QĐ-TMN ngày 31/3/2022 QĐ v/v công bố công khai tình hình sử dụng dự toán ngân sách quý I năm 2022; Quyết định số 30a/QĐ-TMN ngày 21/4/2022 QĐ công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 37b/QĐ-TMN ngày 04/6/2022 QĐ v/v công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2021; Quyết định số 40/QĐ-TMN ngày 30/6/2022 QĐ v/v công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách 6 thng đầu năm 2022; Quyết định số 40a/QĐ-TMN ngày 30/6/2022 QĐ v/v công bố công khai tình hình sử dụng dự toán ngân sách 6 thng đầu năm 2022; Quyết định số 61c/QĐ-TMN ngày 9/9/2022 QĐ v/v công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 76/QĐ-TMN ngày 30/9/2022 QĐ v/v công bố công khai tình hình sử dụng ngân sách nhà nước Quý 3 năm 2022; Quyết định số 76c/QĐ-TMN ngày 05/10/2022 QĐ v/v công khai chất lượng GD, CSVC, đội ngũ, KH thu thỏa thuận năm học 2022-2023; Quyết định số 100a/QĐ-TMN ngày 09/12/2022 QĐ v/v công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 105/QĐ-TMN ngày 31/12/2022 QĐ v/v công bố công khai bổ sung và thu hồi dự toán ngân sách NN năm 2022. Năm 2023: Quyết định số 01/QĐ- TMN ngày 05/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 04/QĐ- TMN ngày 12/01/2023 về việc v công bố công khai BS và thu hồi dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2022; Quyết định số 05/QĐ- TMN ngày 30/01/2023 về việc công bố công khai tình hình sử dụng dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2022; Quyết định số 10a/QĐ- TMN ngày 31/3/2023 về việc công bố công khai tình hình sd dự toán ngân sách quý 1 năm 2023; Quyết định số 23b/QĐ- TMN ngày 23/5/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 25b/QĐ- TMN ngày 31/5/2023 về việc công khai quyết toán thu -chi các khoản thu thỏa thuận giữa nhà trường và CMHS năm học 22-23; Quyết định số 34d/QĐ- TMN ngày 10/6/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022; Quyết định số 35a/QĐ- TMN ngày 30/6/2023 về việc công bố công khai tình hình sử dụng dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm năm 2023; Quyết định số 35b/QĐ- TMN ngày 30/6/2023 về việc công bố công khai tình hình sử dụng dự toán ngân sách quý 2 năm 2023; Quyết định số 35c/QĐ- TMN ngày 10/7/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Quyết định số 62a/QĐ- TMN ngày 07/9/2023 về việc công khai bổ sung dự toán mua thiết bị dạy học ĐDĐC năm 2023.

nhà trường, cuộc họp Cha mẹ học sinh, niêm yết công khai tại Bảng tin nhà trường (có biên bản niêm yết công khai, biên bản hoàn thành niêm yết công khai).

Tồn tại, hạn chế:

Việc thực hiện công khai tài chính trên trang thông tin điện tử, thủ tục hành chính chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (Phụ lục số 2: Tiêu chuẩn, kỹ thuật chuyên mục công khai ngân sách).

5. Thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động trong nhà trường

Trường đã xây dựng quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế phối hợp và Bộ quy tắc ứng xử[12]; có các hoạt động phối hợp với các cơ quan, ban ngành địa phương để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (NDCSGD) của nhà trường.

Có đủ hồ sơ của CBGVNV và trẻ em; CBGVNV chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, quy định của địa phương và sự lãnh đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

Đầu các năm học, Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cho CBGVNV, người lao động theo đúng chuyên môn đào tạo, năng lực của cá nhân để triển khai, thực hiện. Hiệu trưởng tham gia sinh hoạt cùng tổ văn phòng, thực hiện các hoạt động giáo dục 02 giờ trong một tuần; 01 Phó Hiệu trưởng tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Nhà trẻ; 01 Phó Hiệu trưởng tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn Mẫu giáo. Các Phó Hiệu trưởng tham gia sinh hoạt các hoạt động giáo dục 04 giờ trong một tuần theo quy định.

Năm học 2021-2022, Trường được Chủ tịch UBND huyện Nho Quan tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của huyện; có 02 cá nhân được công nhận "Chiến sĩ thi đua cơ sở", 03 cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng "Giấy khen", 04 cá nhân đạt danh hiệu "Lao động Tiên tiến". Năm học 2022-2023, Trường được Chủ tịch UBND huyện Nho Quan tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của huyện; có 02 cá nhân được công nhận chiến sĩ thi đua cơ sở, 03 cá nhân được Chủ tịch UBND huyện tặng "Giấy khen"; 04 cá nhân đạt danh hiệu Lao động Tiên tiến.

Tồn tại, hạn chế:

Quy chế dân chủ năm học 2023-2024, còn căn cứ vào văn bản đã hết hiệu lực, nội dung quy chế chưa cập nhật theo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022 và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023.

Trong phân công nhiệm vụ cho CBGVNV, người lao động, còn thiếu nội dung (phân công cán bộ quản lý phụ trách công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí).

---

[12] Quy chế quy làm việc: Quyết định số 71/QĐ-TrMN ngày 21/10/2021; Quyết định số 81/QĐ-TrMN ngày 07/10/2022; Quy chế phối hợp giữa Lãnh đạo nhà trường và Ban chấp hành công đoàn: Quy chế số 75/QC-TrMN ngày 21/10/2021; Quy chế số 85/QĐ-TMN ngày 07/10/2022. Bộ quy tắc ứng xử: Quyết định số 59a/QĐ-MN ngày 6/9/2022; Quyết định số 74/QĐ-TrMN ngày 21/10/2021. Quy chế dân chủ: Quyết định số 72/QĐ-TrMN ngày 21/10/2021; Quyết định số 82/QĐ-TrMN ngày 07/10/2022 và các văn bản khác.

II. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ vào các ngày nghỉ, ngày hè, ngoài giờ hành chính và cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

1. Việc thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Nhà trường xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện chương trình NDCSGD trẻ theo quy định của Bộ GDĐT, Sở giáo dục GDĐT, Phòng giáo dục GDĐT[13]. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ dựa trên kế hoạch của nhà trường để thực hiện; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, kiểm tra, đánh giá chất lượng hiệu quả công tác NDCSGD trẻ; quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ đúng quy định; sinh hoạt chuyên môn 02 lần/tháng, chia sẻ, học tập, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn. Cán bộ, giáo viên tự học, tự bồi dưỡng và trao đổi qua các phương tiện công nghệ, tích cực sưu tầm và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet.

Công tác NDCSGD thực hiện theo quy định của Chương trình GDMN và quy định về công tác Y tế trường học. Hiện tại, nhà trường quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn; lựa chọn nhà cung cấp thực phẩm uy tín chất lượng đảm bảo[14]; quản lý chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ ăn của trẻ, xây dựng và thay đổi thực đơn theo mùa và thực phẩm sẵn có ở địa phương, nâng cao chất lượng bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ. Bếp ăn thực hiện theo quy trình bếp một chiều, nhà bếp có các trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác nuôi dưỡng[15]; 100% trẻ được ăn bán trú, được theo dõi sức khỏe định kỳ định; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cuối năm học (hằng năm) giảm so với đầu năm học[16].

Tổ chức hoạt động giáo dục theo Chương trình GDMN đảm bảo yêu cầu về mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục, phù hợp với sự phát triển của trẻ em.

---

[13] Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học (số 41/KH-TrMN ngày 9/9/2021); Kế hoạch số 62/KH-TMN ngày 10/9/2022 phát triển nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn (số 42/KH- TrMN ngày 9/9/2021); Kế hoạch điều chỉnh nội dung chương trình số 44c/KH-TrMN ngày 16/09/2021, số 76a/KH-TrMN ngày 9/11/2021, số 15/KH-TMN ngày 10/02/2022; số 29/KH-TMN ngày 11/04/2022); Kế hoạch về việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (số 57/KH-TMN ngày 29/8/2022; số 55/KH-TMN ngày 25/8/2023). Kế hoạch thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025 (số 40a/KH-TrMN ngày 06/9/2021"; số 43a/KH-TrMN ngày 10/9/2021; số 53/KH-TMN ngày 6/9/2022; số 53/KH-TMN ngày 22/8/2023).

[14] Năm học 2021-2022, trường ký kết hợp đồng thực phẩm với công ty TNHH thực phẩm Quang Tình; năm học 2022-2023 ký kết hợp đồng thực phẩm với công ty TNHH thực phẩm Quang Tình, hợp đồng mua bán khí đốt hóa lỏng với cửa hàng ga Ngọc Hân; năm học 2023-2024 ký kết hợp đồng thực phẩm với công ty TNHH thực phẩm Quang Tình, hợp đồng mua bán khí đốt hóa lỏng với cửa hàng ga Ngọc Hân. Hợp đồng cung ứng lương thực, thực phẩm và hợp đồng cung ứng chất đốt cho trường MN Sơn Hà năm học 2021-2022 (số 43c/HĐMB-TrMN ngày 10/9/2021; số 44e/HĐMB-TMN ngày 16/09/2021); Hợp đồng cung cấp sữa Nutifood cho trường MN Sơn Hà năm học 2021-2022 (số 103-NB2 ngày 20/8/2021); Hợp đồng cung cấp sữa Baby Grow Plus cho trường MN Sơn Hà năm học 2021-2022 (số 37b/HĐ-TMN ngày 20/8/2021); Hợp đồng về việc cung ứng lương thực, thực phẩm; hợp đồng cung ứng chất đốt phục vụ nuôi ăn bán trú cho trường MN Sơn Hà năm học 2022-2023 (số 56a/HĐMB-TMN ngày 28/8/2022; số 56b/HĐMB-TMN ngày 28/8/2022); Hợp đồng cung cấp sữa Famlac của công ty sữa Mina năm học 2022-2023(số 01MN/HDDCCSP ngày 20/8/2022); Hợp đồng về việc cung cấp chất đốt hóa lỏng phục vụ nuôi ăn bán trú cho trường MN Sơn Hà năm học 2022-2023 (số 99c/HĐ-TMN ngày 07/12/2022); Hợp đồng mua bán, cung cấp lương thực, thực phẩm, đồ khô, tươi sống...phụ vụ nuôi ăn bán trú năm học 2023-2024 (số 55d/HĐ-TMN ngày 31/8/2023); Hợp đồng mua bán v/v cung cấp chất đốt phục vụ nuôi ăn bán trú năm học 2023-2024 (số 56c/HĐ-TMN ngày 01/9/2023).

[15] Tủ cơm ga, nồi nấu cháo công nghiệp, tủ sấy bát, tủ hấp khăn, máy xay thịt,...

[16] Năm học 2021-2022, thể nhẹ cân của trẻ giảm so với đầu năm 1,1%, thể thấp còi giảm 1,1%, thừa cân béo phì giảm 1,2%; năm học 2022-2023, thể nhẹ cân của trẻ giảm so với đầu năm 1,5%, thể thấp còi giảm 1,2%, thừa cân béo phì giảm 0,6%. Đầu năm học 2023-2024, thể nhẹ cân của trẻ giảm 2,3%, thể thấp còi 3,2%, thừa cân béo phì 1,6%.

Việc xây dựng các chuyên đề, chủ đề[17] tạo môi trường thân thiện, lành mạnh đối với trẻ em, kích thích tính chủ động, tích cực và sáng tạo của trẻ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phát triển toàn diện trẻ. Các năm học có 100% trẻ hoàn thành chương trình chương trình GDMN trẻ 5 tuổi, năm học 2022-2023 có 01 trẻ khuyết tật học hòa nhập được NDCSGD theo quy định về giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật.

Phối hợp với cha mẹ trẻ em tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm, vui chơi,..[18]; thực hiện khá tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh NDCSGD trẻ (tập trung thực hiện chế độ sinh hoạt, chế độ dinh dưỡng, chăm sóc sức khoẻ, đảm bảo an toàn,..) thông qua các nhóm zalo, facebook...của nhà trường, giáo viên chia sẻ, tư vấn, hỗ trợ NDCSGD trẻ em.

Giáo viên thực hiện lồng ghép các nội dung giáo dục theo quy định vào các hoạt động giáo dục; thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn (có đủ hồ sơ, ký duyệt giáo án trước khi lên lớp ...); theo dõi đánh giá trẻ hằng ngày, theo chủ đề, cuối độ tuổi theo quy định. 100% giáo viên thực hiện soạn giáo án trên máy vi tính, thực hiện phần mềm ký duyệt giáo án điện tử, phần mềm nuôi dưỡng; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ đạt hiệu quả. Các năm học có 100% trẻ hoàn thành chương trình GDMN trẻ 5 tuổ i.

Tồn tại, hạn chế:

Một số buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, nội dung sinh hoạt chuyên môn chưa đi sâu vào các vấn đề trọng tâm đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên. Hồ sơ nuôi dưỡng sổ giao nhận thực phẩm chưa ghi rõ đơn vị tính thực phẩm, chưa thống nhất đơn vị tính.

2. Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích

Trường đã tổ chức rà soát, đánh giá các tiêu chí về an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích (khi bắt đầu năm học mới), đồng thời xây dựng kế hoạch trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo năm học[19]; huy động sự tham gia của CBGVNV trong nhà trường, gia đình và cộng đồng trong việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ; không để xảy ra mất an toàn trong nhà trường.

Nhà trường đã quan tâm đầu tư nguồn lực, kinh phí cho công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. Kinh phí đầu tư để sửa chữa, mua sắm các thiết bị quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ với số tiền là 102.859.000 đồng (năm học 2021-2022: 38.484.000 đồng; năm học 2022-2023: 64.375.000 đồng)

---

[17] Thực hiện Chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm" gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025", "Xây dựng bếp ăn an toàn, hiện đại".

[18] Gói bánh chưng, múa hát mừng xuân, trải nghiệm thực tế tại đơn vị bộ đội Lữ đoàn 241, chương trình giao lưu " Bé với an toàn giao thông", chăm sóc vườn rau, nhặt rau, cùng cô làm đồ dùng, đồ chơi, làm tranh từ các nguyên vật liệu tự nhiên,....

[19] Biên bản rà soát, đánh giá các tiêu chí về an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích ngày 21/08/2021; 23/8/2022; 22/08/2023); Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích: Kế hoạch số 54/KH-TrMN ngày 27/09/21, số 63/KH-TrMN ngày 10/09/2022, số 68/KH-TrMN ngày 08/09/2023); Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống bạo hành, xâm hại; phòng tránh trẻ bị thất lạc; phòng, chống cháy, nổ; ứng phó với dịch bệnh, thảm họa, thiên tai trong nhà trường

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nội dung chuyên đề "Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ em" theo quy định[20]. Trẻ em trong thời kỳ thanh tra được bảo vệ, được đối xử công bằng, nhân ái; không bị bạo hành, xâm hại; môi trường không có các yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích và ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý, sức khỏe trẻ.

Tồn tại, hạn chế:

Hiện tại, một số hạng mục công trình bị xuống cấp, chưa thật đảm bảo an toàn cho trẻ: trần, tường nhà vệ sinh các lớp 4 tuổi, 5 tuổi bị thấm dột, mốc; bồn rửa tay và tường ngăn cách giữa nhà vệ sinh nam và nữ bị vỡ gạch; tường tầng 2 giữa 02 dãy nhà các phòng học bị nứt, bong tróc xi măng; trần nhà bếp bị thấm dột, nền bếp gạch phồng, vỡ; một số đồ chơi ngoài trời đã cũ hỏng nhưng chưa sơn sửa lại; chưa có cửa lưới chắn côn trùng ngăn cách giữa phòng sơ chế và phòng chia ăn

3. Chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ vào các ngày nghỉ, ngày hè, ngoài giờ hành chính và cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường không tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ vào các ngày nghỉ, ngày hè và cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng anh.

III. Thực hiện tiếp nhận, huy động số lượng, quản lý giáo dục người học và các chế độ, chính sách đối với người học

1. Thực hiện tiếp nhận, huy động số lượng, quản lý giáo dục người học

Hàng năm, trường thành lập Hội đồng tuyển sinh, xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyển sinh đảm bảo quy định[21]. Các năm học, Trường đón trẻ từ 15 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi; trẻ đến trường được quản lý theo dõi cập nhật trên hồ sơ nhóm lớp, hồ sơ nhà trường và cơ sở dữ liệu ngành. Năm học 2022-2023, Trường có 01 trẻ khuyết tật được NDCSGD hòa nhập trẻ khuyết tật theo quy định.

Trường bố trí cán bộ, phân công giáo viên giảng dạy ở các nhóm, lớp theo đúng năng lực chuyên môn; trẻ đến trường được NDCSGD theo mục tiêu, chương trình GDMN, được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

Tồn tại, hạn chế:

Việc huy động số lượng trẻ trong độ tuổi nhà trẻ đến trường còn thấp (36,1% đến 42,9% dân số độ tuổi).

2. Thực hiện các chế độ chính sách đối với người học

Nhà trường thực hiện các chế độ chính sách đối với trẻ em đúng theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ; đã rà soát số trẻ em học tại trường trong diện hộ nghèo, cận nghèo, khuyết tật để hoàn thiện hồ sơ gửi

---

[20] Kế hoạch Phòng chống bạo lực học đường: Kế hoạch số 55a/KH-TrMN ngày 27/09/2021; Kế hoạch số 65c/KH-TrMN ngày 12/09/2022; Kế hoạch số 84/KH-TrMN ngày 15/09/2023 về Phòng chống bạo lực học đường.

[21] Năm học 2021-2022: Quyết định số 39a/QĐ-TrMN ngày 23/08/2021 về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh, Kế hoạch số 39/KH-TrMN ngày 23/08/2021 về kế hoạch tuyển sinh. Năm học 2022-2023: Quyết định số 51/QĐ-TrMN ngày 12/08/2022 về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh, Kế hoạch số 50/KH-TrMN ngày 12/08/2022 về kế hoạch tuyển sinh. Năm học 2023-2024: Quyết định số 50/QĐ-TMN ngày 14/08/2023 về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh; Kế hoạch tuyển sinh số 49/KH-TMN ngày 14/08/2023.

cấp có thẩm quyền chi trả các chế độ chính sách cho trẻ[22].

IV. Công tác xã hội hóa giáo dục

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường thường xuyên tuyên truyền đến CBGVNV, cha mẹ trẻ và nhân dân địa phương về các chủ trương, chính sách quy định của GDMN; tuyên truyền các biện pháp, hoạt động NDCSGD trẻ, kết quả NDCSGD trẻ của nhà trường;... bằng nhiều hình thức như đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (https://ninhbinh.edu.vn/mnsonha); trong các cuộc họp CBGVNV, các cuộc họp cha mẹ trẻ và qua nhóm Zalo của trường,...

Lãnh đạo nhà trường chủ động báo cáo với Đảng ủy, HĐND, UBND xã Sơn Hà về mục tiêu, kế hoạch giáo dục của nhà trường; thường xuyên tham mưu Lãnh đạo địa phương tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường và chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trên địa bàn xã phối hợp với nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ NDCSGD trẻ; thực hiện tuyên truyền, vận động cha mẹ trẻ đưa trẻ đến trường đúng độ tuổi; phối hợp với cha mẹ trẻ trong việc thực hiện các nội dung, hoạt động giáo dục (hoạt động trải nghiệm; hoạt động trong các ngày lễ, hội; ...), các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra) do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến tình hình kinh tế trên địa bàn, Trường không tổ chức vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ, tài trợ cho nhà trường. Tuy nhiên, nhà trường được các cơ quan, tổ chức, cá nhân tặng một số hiện vật (năm học 2021-2022, được tặng bằng hiện vật có giá trị bằng tiền khoảng 18.500.000 đồng; năm học 2022-2023, được tặng bằng hiện vật có giá trị bằng tiền khoảng 22.500.000 đồng; năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra, Trường được Lữ đoàn 241 và Hội Phụ nữ xã Sơn Hà ủng hộ 15 ngày công lao động; được các cơ quan, đơn vị tặng quà trong ngày khai giảng có giá trị bằng tiền khoảng 4.700.000 đồng).

V. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; công tác phổ cập giáo dục

1. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

a) *Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:*

Đơn vị có 01 điểm trường đặt tại thôn Trung Thanh, xã Sơn Hà, huyện Nho Quan, có kết nối giao thông thuận lợi cho việc đưa đón trẻ em. Trường có 13 nhóm lớp với 309 trẻ; tổng diện tích đất đang sử dụng là 6.700m^2, bình quân 21.7m^2/01 trẻ.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của trường đáp ứng yêu cầu dạy học; cơ bản đảm bảo yêu cầu quy định của Điều lệ trường học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và các văn bản quy định hiện hành; các hạng mục công

---

[22] Năm học 2021-2022: miễn học phí cho 04 trẻ, kinh phí 730.000 đồng; giảm học phí cho 10 trẻ, kinh phí 824.000 đồng; hỗ trợ ăn trưa cho 16 trẻ, kinh phí 6.960.000 đồng; Hỗ trợ chi phí học tập cho 4 trẻ, kinh phí 1.500.000 đồng; năm học 2022-2023: miễn học phí cho 10 trẻ, kinh phí 3.212.000 đồng; giảm học phí cho 12 trẻ, kinh phí 1.934.500 đồng; hỗ trợ ăn trưa cho 24 trẻ, kinh phí 16.960.000 đồng; Hỗ trợ chi phí học tập cho 10 trẻ, kinh phí 6.600.00 đồng.

trình của trường được xây dựng kiên cố, hạ tầng kỹ thuật đảm bảo quy định[23]. Hiện tại, Trường có các thiết bị, đồ dùng, học liệu để tổ chức các hoạt động NDCSGD trẻ: có 15 thiết bị dùng chung, 1232 thiết bị phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (trong đó có 1207 thiết bị quy định đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu cho các nhóm, lớp); có 06 thiết bị phòng giáo dục nghệ thuật, 02 thiết bị phòng giáo dục thể chất; 05 danh mục thiết bị phòng họp cán bộ, giáo viên, nhân viên (35 ghế đủ chỗ ngồi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên); 11 thiết bị phòng y tế; 24 thiết bị đồ chơi ngoài trời; 20 thiết bị đồ dùng nhà ăn, nhà bếp; 18 thiết bị văn phòng.

Tồn tại, hạn chế:

Tại thời điểm thanh tra, Trường còn thiếu một số thiết bị, đồ dùng, học liệu theo quy định[24]: thiếu 10 thiết bị dùng chung, 130 thiết bị phòng NDCSGD trẻ (trong đó thiếu 103 thiết bị dạy học tối thiểu ở các nhóm, lớp), thiếu 08 thiết bị phòng giáo dục nghệ thuật, 04 thiết bị giáo dục phòng thể chất, 02 thiết bị phòng họp cán bộ, giáo viên, nhân viên, 07 thiết bị phòng y tế trường, 183 thiết bị đồ chơi ngoài trời, 16 thiết bị đồ dùng nhà ăn, nhà bếp, 10 thiết bị văn phòng. Sân chơi của trẻ có nhiều cây nhưng do cây còn nhỏ nên thiếu bóng mát; chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo quy định tại Khoản 2, Điều 147, Luật đất đai ngày 29/11/2013.

b) Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học *(số lượng, chất lượng, kinh phí, nguồn gốc hình thành tài sản)*

Năm học 2021-2022, tổng kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng là 134.136.000 đồng, trong đó: sửa chữa, làm khung lưới an toàn ở hai dãy cầu thang khu lớp học với số tiền 32.000.000 đồng; sửa chữa các bảng biểu ngoài trời với số tiền là 38.472.000 đồng (kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước). Sửa chữa nhỏ các thiết bị điện, nước với số tiền 6.484.000 đồng; mua sắm một số đồ dùng, thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc bán trú với số tiền 37.970.000 đồng; mua sắm loa kéo, bảng quay hai mặt, bình ủ nước với số tiền 19.210.000 đồng (kinh phí từ nguồn thỏa thuận). Năm học 2022-2023, tổng kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng là 547.162.000 đồng, trong đó: mua chậu hoa cây cảnh, trang trí sân, vườn trường, khu vui chơi giao thông với tổng số tiền 85.492.000 đồng; Mua 02 tủ để hồ sơ nhà trường với số tiền 19.850.000 đồng; mua đồ dùng trang trí phòng giáo dục âm nhạc, phòng giáo dục thể chất với số tiền 11.150.000 đồng (kinh phí trích từ 60% nguồn học phí chi nghiệp vụ chuyên môn nhà trường); mua sắm dụng cụ chăm sóc bán trú với số tiền 25.850.000 đồng (kinh phí từ nguồn thỏa thuận với cha mẹ trẻ);

---

[23] Khối phòng hành chính quản trị: có 07 phòng, 02 Khu vệ sinh dành cho CB,GV,NV, 01 Khu để xe của CB,GV,NV. Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em: có 13 phòng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ/13lớp (13 phòng sinh hoạt chung, 13 khu vệ sinh, 13 hiên chơi, đón trẻ, 13 kho nhóm, lớp); có 01 Phòng giáo dục thể chất, 01 phòng giáo dục nghệ thuật; 01 sân chơi; 01 phòng tin học. Khối phòng tổ chức ăn (01 nhà bếp, 01 kho bếp). Khối phụ trợ (Phòng họp, Phòng Y tế, Nhà kho, Sân vườn, Cổng, hàng rào). Hạ tầng kỹ thuật (Hệ thống cấp nước sạch, Hệ thống cấp điện, Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: 18 bình chữa cháy, 01 hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc: Điện thoại, kết nối mạng internet và 01 khu thu gom rác thải).

[24] Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 ban hành đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho GDMN; Thông tư số 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ GDĐT sửa đổi bổ sung một số thiết bị quy định tại danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT- BGDĐT ngày 11/02/210 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thông tư số 32/2012- BGDĐT ngày 14/9/2022 ban hành thiết bị thiết bị đồ chơi ngoài trời; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Quyết định số 652/QĐ-SGDĐT ngày 27/9/2022 của Sở GDĐT về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực và đào tạo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

sửa chữa, mua sắm trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi với số tiền 404.820.000 đồng (kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước). Năm học 2023-2024 (từ đầu năm học đến thời điểm thanh tra), tổng kinh phí đầu tư cải tạo, sửa chữa làm nền móng, các bảng biểu khu trải nghiệm là 158.725.000 đồng (kinh phí từ nguồn ngân sách).

Nhà trường tổ chức lựa chọn, khai thác, sử dụng đồ chơi, học liệu theo quy định tại Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Trưởng Bộ GDĐT: căn cứ vào yêu cầu, nguyên tắc lựa chọn đồ chơi, học liệu; căn cứ vào kế hoạch thực hiện năm học; kế hoạch thực hiện chuyên đề hàng năm; thực tiễn các hoạt động NDCSGD trẻ em, Trường tiến hành rà soát, phân loại đồ chơi, học liệu hiện có; trên cơ sở danh mục đồ chơi, học liệu do giáo viên và cán bộ quản lý đề xuất, Hiệu trưởng tổ chức lựa chọn đồ chơi, học liệu thực hiện theo đúng quy định.

Tồn tại, hạn chế:

Một số biên bản bàn giao thiết bị của nhà cung cấp và biên bản bàn giao thiết bị cho nhóm lớp còn thiếu ngày, tháng.

2. Chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), Trường tiếp tục tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo chất lượng NDCSGD trẻ và duy trì, phát huy kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; hàng năm xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục, sau mỗi năm học có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục[25]; sau 3 năm thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, so với thời điểm công nhận tháng 6/2020, nhà trường tự đánh giá đã đạt thêm 02 tiêu chí đạt mức độ 3 (Tiêu chí 3.4; 5.3), nâng tổng số tiêu chí đạt mức độ 3 lên 9/19 đạt 47,4%[26].

Tồn tại, hạn chế:

Hiệu quả công tác tham mưu tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị đồ dùng nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia còn hạn chế do điều kiện ngân sách địa phương còn khó khăn.

3. Thực hiện phổ cập giáo dục

Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi: đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập GDMN, làm tốt công tác điều tra, cập nhật hệ thống thông tin quản lý phần mềm phổ cập giáo dục. Hằng năm, nhà trường huy động 100% trẻ trong độ tuổi 5 tuổi đến trường, tỷ lệ chuyên cần cao (97%), tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt 100% ở các năm học. Hồ sơ phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi đảm bảo theo quy định.

---

[25] Kế hoạch thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục các năm học (Kế hoạch số 45a/KH-TMN ngày 22/9/2021; số 73/KH-TMN ngày 17/9/2022; số 79/KH-TMN ngày 15/9/2023; Báo cáo thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng các năm học (Báo cáo số 20/BC-TMN ngày 11/3/2022; số 21a/BC-TMN ngày 19/5/2023)

[26] Kết quả kế hoạch cải tiến chất lượng đã thực hiện, đang thực hiện và chưa thực hiện được so với thời điểm công nhận tháng 6/2020: Tổng số kế hoạch cải tiến chất lượng của 5 tiêu chuẩn: 25 (trong đó số kế hoạch cải tiến chất lượng đã thực hiện xong: 14, Số kế hoạch cải tiến chất lượng đang thực hiện: 10, số kế hoạch cải tiến chất lượng chưa thực hiện: 01).

Việc thực hiện thí điểm phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi: đầu năm học 2023-2024, căn cứ vào số liệu điều tra dân số độ tuổi, nhà trường hướng dẫn, chỉ đạo giáo viên thực hiện công tác tuyển sinh, tích cực huy động trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường để thực hiện công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi trên địa bàn, hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3,4 tuổi.

C. KẾT LUẬN CHUNG

I. Ưu điểm

- Các năm học (trong thời kỳ thanh tra) nhà trường đã xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đúng thẩm quyền, bao quát các nhiệm vụ, hoạt động trong nhà trường; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành về giáo dục, GDMN tới CBGVNV trong nhà trường và cha mẹ trẻ.

- Trường có đủ các tổ chức, đoàn thể theo quy định; các tổ chức đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ khá tốt; đã bố trí phân công CBGNV phù hợp năng lực để thực hiện nhiệm vụ NDCSGD.

- Chỉ đạo thực hiện chương trình NDCSGD theo quy định của Bộ GDĐT; tổ chức NDCSGD trẻ em đảm bảo quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng, nhu cầu của trẻ. Trẻ được tiếp nhận, học tại trường trường đúng độ tuổi; được quản lý theo dõi đảm bảo an toàn, hưởng chế độ chính sách đúng quy định.

- Cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động NDCSGD trẻ; quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất; hồ sơ theo dõi, quản lý tài sản khá đầy đủ; hằng năm đơn vị tích cực tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo các điều kiện NDCSGD trẻ, duy trì khá tốt kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, kết quả xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện tốt công tác phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi.

II. Tồn tại, hạn chế

- Một số văn bản do nhà trường ban hành chưa đảm theo quy định (về thể thức, căn cứ ban hành văn bản). Nhiều văn bản đi, vào sổ đăng ký chưa kịp thời.

- Tại thời điểm thanh tra, trường còn thiếu 03 giáo viên; có 04 lao động hợp đồng chưa được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề theo quy định; Số trẻ nhà trẻ ra lớp đầu năm học 2023 - 2024 còn thấp so với kế hoạch đã xây dựng.

- Nhà trường thành lập tổ văn phòng, có bổ nhiệm chức danh Tổ trưởng xong chưa thực hiện chi trả chế độ phụ cấp cho Tổ trưởng theo quy định. Số lần sinh hoạt của tổ văn phòng chưa đủ theo quy định.

- Kế hoạch kiểm tra nội dung còn dàn trải, chưa sát với tình hình thực tế của nhà trường, không rõ đối tượng kiểm tra. Kỹ năng, nghiệp vụ thực hiện công tác kiểm tra nội bộ còn lúng túng. Hồ sơ công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường lưu trữ còn chưa đầy đủ.

- Việc thực hiện công khai tài chính trên trang thông tin điện tử nhà trường, thủ tục hành chính chưa đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 90/2018/TT-BTC

ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (Phụ lục số 2: Tiêu chuẩn, kỹ thuật chuyên mục công khai ngân sách).

- Quy chế dân chủ năm học 2023-2024, còn căn cứ vào văn bản đã hết hiệu lực, nội dung quy chế chưa cập nhật theo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022 và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023. Trong phân công nhiệm vụ, phân công chuyên môn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động, còn thiếu nội dung (phân công cán bộ quản lý phụ trách công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí).

- Một số buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt chuyên môn chưa đi sâu vào các vấn đề trọng tâm đổi mới phương pháp dạy học cho giáo viên. Hồ sơ nuôi dưỡng, có sổ giao nhận thực phẩm chưa ghi rõ đơn vị tính thực phẩm và chưa thống nhất đơn vị tính.

- Tại thời điểm thanh tra, một số hạng mục công trình nhà trường bị xuống cấp, chưa thật đảm bảo an toàn cho trẻ (trần, tường nhà vệ sinh các lớp 4 tuổi, 5 tuổi bị thấm, dột; bồn rửa tay và tường ngăn cách giữa nhà vệ sinh nam và nữ bị vỡ gạch; tường tầng 2 giữa 02 dãy nhà các phòng học bị nứt, bong tróc xi măng; trần nhà bếp bị thấm dột, nền bếp gạch phồng, vỡ; chưa có cửa lưới chắn côn trùng ngăn cách giữa phòng sơ chế và phòng chia ăn). Trường còn thiếu một số thiết bị, đồ dùng, học liệu theo quy định; một số đồ chơi ngoài trời đã cũ hỏng nhưng chưa sơn sửa lại; chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

D. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

I. Đối với Trường mầm non Sơn Hà, huyện Nho Quan

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên.

- Nghiên cứu, thực hiện công tác văn thư đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ (rà soát, chỉnh sửa văn bản đảm bảo thể thức, đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định trước khi ký, ban hành văn bản và trước khi đăng tải trên trang Thông tin điện tử nhà trường); cập nhật văn bản đi, vào sổ đăng ký văn bản đi kịp thời, đúng quy trình.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền, điều động, bổ sung đủ giáo viên cho nhà trường; bố trí cho nhân viên thực hiện nhiệm vụ nấu ăn, bảo vệ tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề đúng quy định. Tăng cường công tác huy động trẻ nhà trẻ em ra lớp đảm bảo số trẻ/nhóm lớp theo quy định.

- Thực hiện chi trả chế độ phụ cấp cho Tổ trưởng tổ văn phòng theo quy định. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đúng năng lực, vị trí việc làm, đảm bảo nội dung công việc. Chỉ đạo tổ văn phòng thực hiện sinh hoạt định kỳ đúng quy định; chỉ đạo tổ chuyên môn tăng cường trao đổi các nội dung về đổi mới phương pháp giáo dục, đổi mới hình thực sinh hoạt tổ; có biện pháp nâng cao hiệu quả công tác huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đảm bảo số trẻ/nhóm lớp theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ có trọng tâm, trọng điểm, sát với tình hình thực tế của đơn vị; thực hiện các cuộc kiểm tra nội bộ đảm bảo quy trình quy

định tại Văn bản số 1475/SGDĐT-TTr ngày 04/10/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2023-2024.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường; đầu tư kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng hạng mục công trình bị hỏng, xuống cấp để đảm bảo an toàn trường học; bố trí kinh phí để cải tạo, sửa chữa tài sản công, mua sắm, bổ sung thiết bị đồ dùng dạy học còn thiếu.

II. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nho Quan

- Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra Trường Mầm non Sơn Hà khắc phục tồn tại, hạn chế mà Đoàn Thanh tra đã nêu và các kiến nghị trong Kết luận thanh tra.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện bố trí đủ giáo viên cho nhà trường.

III. Đối với Ủy ban nhân dân xã Sơn Hà, huyện Nho Quan

Đầu tư kinh phí sửa chữa hạng mục công trình bị hỏng, xuống cấp để đảm bảo an toàn cho giáo viên và trẻ trong trường học; tham mưu cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho trường Mầm non Sơn Hà theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra chuyên ngành Trường Mầm non Sơn Hà, huyện Nho Quan, yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thực hiện niêm yết, công khai Kết luận thanh tra tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Trường MN Sơn Hà, huyện Nho Quan;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Ông Đinh Văn Khâm, Phó GĐ Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT huyện Nho Quan;
- UBND xã Sơn Hà, huyện Nho Quan;
- Phòng GDMN Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

CHÁNH THANH TRA

CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM ★ THANH TRA VIỆT NAM ★ THANH TRA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phan Việt Dũng